

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

-----

Số: 2409/TCHQ-TXNK

*V/v phân loại mặt hàng cao su*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

*Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2015*

**Kính gửi:** - Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng;  
(Số 231 Đường Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội)  
- Công ty cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam;  
(180 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh)  
- Công ty TNHH Cao su INOUE Việt Nam.  
(Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Hà Nội)

Trả lời các công văn số 421/CSSV-VTXNK ngày 28/2/2015 của Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng, 105/CV-XNK ngày 10/3/2015 của Công ty cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam, 15033/IRV-CV ngày 07/3/2015 của Công ty TNHH Cao su INOUE Việt Nam kiến nghị về việc phân loại mặt hàng cao su SBR 1502, SBR 1712, SBR 1723, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính: Ngoài các nguyên tắc phân loại hàng hóa, trong quá trình phân loại phải tham khảo các tài liệu sau đây:

2.1. Chú giải chi tiết HS;

2.2. Tuyển tập ý kiến phân loại của WCO;

2.3. Danh mục phân loại hàng hóa theo Bảng chữ cái của WCO;

2.4. Văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định đặc điểm, tính chất, cấu tạo, công dụng hoặc tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa;

- Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 150/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính; Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính;

- Căn cứ Chú giải pháp lý 5(A) Chương 40:

Các nhóm 40.01 và 40.02 không áp dụng cho bất kỳ loại cao su hay hỗn hợp cao su đã kết hợp trước hoặc sau khi đông tụ với:

(i) các chất lưu hóa, chất xúc tác, chất hãm hoặc các chất kích hoạt (trừ các chất được thêm vào để chuẩn bị quá trình tiền lưu hóa mù cao su);

(ii) bột màu hoặc các chất màu khác, trừ trường hợp những chất này thêm vào chỉ để nhận biết;

(iii) các chất hóa dẻo hoặc chất trương nở (trừ dầu khoáng trong trường hợp cao su chịu dầu), chất độn, tác nhân gia cố, các dung môi hữu cơ hay bất kỳ chất nào khác trừ những chất trong mục (B);

- Theo Tài liệu kỹ thuật, mặt hàng cao su SBR 1502 có thành phần axit hữu cơ. Kết quả phân tích của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu (Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng), mặt hàng là cao su styrene-butadien đã pha trộn với axit béo và rosin, dạng nguyên sinh.

Theo Tài liệu kỹ thuật, mặt hàng cao su SBR 1712, SBR 1723 có thành phần axit hữu cơ và dầu khoáng. Kết quả phân tích của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu (Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh), mặt hàng là hỗn hợp cao su styrene-butadien, axit béo và rosin và dầu khoáng, dạng nguyên sinh.

- Tham khảo công văn số 7544/BCT-HC ngày 08/8/2014 của Bộ Công thương thì trong quá trình gia công cao su tổng hợp SBR 1502, thành phần rosin thêm vào đóng vai trò là chất hóa dẻo, axit đi từ rosin là axit béo hữu cơ, vai trò của axit béo biến tính trong cao su acrylonitrile-butadiene là chất hóa dẻo.

Đối chiếu kết quả phân tích với Chú giải 5A Chương 40 và tham khảo ý kiến của Bộ Công thương thì: Mặt hàng cao su SBR 1502, SBR 1712, SBR 1723 loại trừ khỏi nhóm 40.02 vì trong thành phần có rosin, axit béo, đồng thời rosin, axit béo là chất hóa dẻo, thuộc nhóm 40.05 “Cao su hỗn hợp, chưa lưu hóa, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải”.

Tổng cục Hải quan trả lời đề các Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng, Công ty cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam, Công ty TNHH Cao su INOUE Việt Nam được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Hóa chất (Bộ Công thương);
- Vụ Chính sách thuế (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra sau thông quan (đề biết);
- Trung tâm PTPLHHXNK và các Chi nhánh (đề biết);
- Lưu: VT, TXNK(3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Dương Thái**